

Bản án số: 01/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 18-7-2025

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 - VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tài

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Nước

Ông Phạm Phi Long

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Chăm - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14 - Vĩnh Long.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** Ông Tăng Nguyễn Việt Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 93/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2025 về “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị Mỹ C, sinh năm 1979. Địa chỉ: Ấp N, phường T, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

- Bị đơn: Ông Huỳnh Văn P, sinh năm 1980. Địa chỉ: Ấp N, phường T, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo yêu cầu khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Võ Thị Mỹ C trình bày:

Bà và ông Huỳnh Văn P tự nguyện kết hôn vào năm 2000 và có đăng ký kết hôn theo quy định tại Ủy ban nhân dân xã L, sau khi kết hôn thì vợ chồng về ấp N, xã T, thị xã D (nay là ấp N, phường T) làm ăn, sinh sống. Đến năm 2023 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi với nhau. Nay bà kiên quyết yêu cầu được ly hôn với ông P, vì giữa hai vợ chồng mâu thuẫn đã quá trầm trọng, cuộc sống hôn nhân hiện nay tạo nhiều áp lực cho bà, do ông P thiên vị gia

đình bên nội, thiếu sự chia sẻ và đồng hành trong sinh hoạt, làm ăn và tài chính. Vợ chồng bất đồng sâu sắc, thường xuyên cự cãi, không thể tìm được tiếng nói chung, năm 2024 ông P còn có hành vi bạo lực đối với bà.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Huỳnh Văn P có ý kiến là không đồng ý ly hôn với bà Võ Thị Mỹ C, lý do ông cho rằng là vợ chồng mâu thuẫn không lớn, nếu như bà C vẫn kiên quyết muốn ly hôn thì Tòa án cứ giải quyết đơn phương ly hôn chứ ông không đồng ý thuận tình ly hôn.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa sơ thẩm của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Về yêu cầu khởi kiện, xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà Võ Thị Mỹ C và ông Huỳnh Văn P đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Huỳnh Văn P được Tòa án triệu tập lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vắng mặt không có lý do, do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Mỹ C và ông Huỳnh Văn P xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện vào năm 2000 và có đăng ký kết hôn, theo giấy chứng nhận kết hôn số 05, ngày 25/4/2000 của Ủy ban nhân dân xã L, nên được xem là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Theo lời trình bày của bà C, trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn về kinh tế, công việc làm ăn và lối sống. Ông P không chia sẻ, không hỗ trợ trong việc quản lý kinh tế gia đình, thường xuyên thiên vị gia đình bên nội, khiến bà C chịu nhiều áp lực cả về vật chất lẫn tinh thần. Năm 2024, ông P còn có hành vi bạo lực, xâm hại đến thân thể bà, làm cho tình trạng hôn nhân ngày càng xấu đi.

[3] Mặc dù ông P không đồng ý ly hôn, nhưng việc ông không tham gia phiên tòa, không có động thái hòa giải hoặc thể hiện mong muốn gìn giữ quan hệ hôn nhân cho thấy quan hệ giữa hai bên đã rạn nứt nghiêm trọng. Hội đồng xét xử nhận thấy đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, yêu cầu xin ly hôn của bà C là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về con chung: Bà C và ông P có với nhau một người con chung là Huỳnh Trường V, sinh năm 2001 hiện nay đã trưởng thành, đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bà C phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[7] Xét quan điểm phát biểu của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với nội dung vụ án và diễn biến tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các Điều 28, 35, 39, 147, 227 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);
- Các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Bà Võ Thị Mỹ C được ly hôn với ông Huỳnh Văn P.
2. Án phí sơ thẩm: Bà Võ Thị Mỹ C phải chịu 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 14 - Vĩnh Long), theo biên lai thu tiền số 0013352 ngày 06/5/2025.
3. Quyền kháng cáo: Bà Võ Thị Mỹ C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Huỳnh Văn P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Nước

Phạm Phi Long

Nguyễn Hữu Tài

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 14;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND phường Trường Long Hòa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Tài